**TEST 14**

***Ex1 Sắp xếp chữ cái thành từ đúng.***

 1/ ish => …………. 4 / eetm => ……………

 2/ ghtei => ………….. 5 /iendfr => ………….

 3/ vefi=> …………….

***Ex2: Tìm từ khác loại***

1.see meet thank nice

2.teacher father mother brother

3.book friend pen pencil

4.her its your he

5.school house classroom library

***Ex2.Hoàn thành câu với các từ trong khung đã cho***

|  |
| --- |
|  big that Is come soon |

1. Who is ……….. ? 2. ......... its name Milu ?

3. May I ………. in ? 4. My book is ………….

5. Good bye .See you ………..

***Ex3Hãy nối câu ở cột A với câu phù hợp ở cột B***

 A B

1. May I go out ? a.Hi . My name is Ngoc .

2. What's his name? b.This is my sister .

 3. good morning ,every one ! c.Sure

 4.Hello .I’m Mai . d.His name is Hoang.

5.Who is this ? e.Good morning , Miss Lien.

***Ex4Sắp xếp các từ xáo trộn thành câu***

1.book / old / His / is…………………..……………………..…………………….

2. father/ This / Hung / my /is /, /...............................................................................

3. in/?/ come/ I / May /……………………………………………….……………..

4. up / stand / please / ! / , /……….. ………………………………….…………….

5. / is / She / Li Li/ …………...................................................................................

***Ex4. Tìm và sửa lỗi sai***

1.Lan is my brother . ………………..

2.I’m five , thank you. ………………..

3.That is Linda .She ‘s my friend . ………………..

4.What is its name ? - It name is Mi Mi . ………………..

5. His bag is big ? - Yes , it is . ………………..

**The end**